

(K) The Pimpled Toad (1/2) [10 Points]

K1.

I-G-E-F-O-P-B-Q-H-C-D-N-J-K-A-L-M

Title: I) *á-jieu lú-lì gù báo-táng*

1. G) *nỳ hì gù tú lí-á mào njh tái jieu lú-lì.*
2. E) *tú lí-á hì, jieu, F) gū yā nǎo jỳ "ghǎi.*
3. O) *tái á-jieu hì, jỳ yā nǎo gú "ghǎi, P) víe gū "ghǎi íeh tá-tìe.*
4. B) *jỳ já yā nǎo gū nghǎi, yā drìh gū dlá "drũ,*
5. Q) *lái "tú-dlǐ láí ā-"tú bào áo,*
6. H) *"zā áo drài nǎo táo gū "ghǎi.*
7. C) *tú lí-á jǐ-á, jieu, D) gū yā nǎo jỳ "ghǎi lài.*
8. N) *tái lí-á jáng láí lí-fáo J) dráo bí-xá dlò hà-hà.*
9. K) *tái jieu tlíe tlw bào láí bào áo lèu.*
10. A) *tái lí-á jỳ áo "trìeh dái jieu, "trìeh hì táo*
11. L) *tái lí-á lí-mù jáng lí-fáo ghá hì M) á á, bè-lá-lá, á á, bè-lá-lá*

- A. *lí-á* 'crow'
- B. *já* 'if'
- C. *jieu* 'toad'
- D. *lài* 'so there!'
- E. *hì* 'say'
- F. (no words)
- G. *mào* 'go'
- H. *áo* 'water', *nǎo* 'eat'
- I. *gù* 'who (is)'
- J. *dráo* 'towards / upwards'
- K. *bào* 'pool'
- L. *jango* 'stretch'
- M. *bè-lá-lá á á* 'all for nothing, ah-ah'
- N. *jango* 'stretch'
- O. *yā* 'want', *ghǎi* 'flesh'
- P. (no words)
- Q. *"tú-dlǐ* 'stream'

K2. C₃ T_n, Y⁻ J^o L_{ii} E₃ Ā J["] E₃ T⁻ J['] C_Tr.



(K) The Pimpled Toad (2/2)

K3.

Pollard Script:

- Consonants are written with large letters, vowels with small diacritics.
- The position of the diacritic around the letter gives the tone: directly above = $\bar{\quad}$, top right = $\acute{\quad}$, right = $\tilde{\quad}$, bottom left = $\grave{\quad}$.
- Nasalization is marked with the letter *C* (*n*) before the consonant.
- The components of compounds are written separately.

Miao Grammar:

- Word order is generally SVO, modifiers after modified
- Zero copula
- Tense not explicitly marked—past tense generally assumed
- *tái* and *tú* both used to mark noun phrases

